

Mẫu số 08

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 3600268170 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/07/2010, thay đổi lần thứ ba ngày 21/05/2019)

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI

Địa chỉ : 647, Xa lộ Hà Nội, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

Điện thoại : 0251. 3891 637 Fax: 0251. 3892 578;

Website : [www.donafoodsvietnam.com](http://www.donafoodsvietnam.com)

#### Phụ trách công bố thông tin:

Ông : **Đinh Minh Hải**

Chức vụ : Phó Tổng giám đốc

Số điện thoại : 0251. 3891 637 Fax: 0251.3892 578



**MỤC LỤC**

<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH....</b>	<b>3</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....	3
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty. ....	6
3. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	6
4. Danh sách cổ đông, Cơ cấu cổ đông đến 09/7/2019 của Công ty.....	10
5. Danh sách Công ty con, Công ty Liên kết: .....	11
6. Hoạt động kinh doanh: .....	11
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất:.....	13
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	14
9. Chính sách đối với người lao động .....	14
10. Chính sách cổ tức: .....	16
11. Tình hình tài chính: .....	16
12. Tài sản .....	19
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	20
15. Chiến lược, định hướng phát triển của Công ty .....	23
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>26</b>
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của HĐQT hiện nay.....	26
2. Ban Kiểm soát .....	31
3. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	34
<b>III. CÁC HỒ SƠ KÈM THEO.....</b>	<b>36</b>

**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH****1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:****1.1. Giới thiệu chung**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai
- Tên viết tắt: DONAFOODS
- Tên tiếng Anh: Dongnai Import Export Processing Agricultural Products and Foods Joint Stock Company.
- Biểu tượng (Logo) của Công ty:



- Vốn điều lệ: 225.000.000.000 (Hai trăm, hai mươi lăm tỷ) đồng.
- Vốn điều lệ thực góp: 225.000.000.000 (Hai trăm, hai mươi lăm tỷ) đồng.
- Địa chỉ: Số 647, Xa lộ Hà Nội, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: 0251. 3892 571
- Fax: 0251. 3892 578
- Email: [Info@donafoodsvietnam.com](mailto:Info@donafoodsvietnam.com)
- Website: [www.donafoodsvietnam.com](http://www.donafoodsvietnam.com)
- Mã số thuế: 3600268170
- Mã chứng khoán (nếu có): DFS
- Người đại diện theo Pháp luật: Ông Lê Văn Danh – Chủ tịch HĐQT.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600268170 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 05/01/2016, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 04/02/2016, cấp thay đổi lần thứ ba ngày 21/5/2019.

Ngành nghề kinh doanh chính	Mã ngành
Sản xuất, gia công, chế biến các loại nông sản (hạt điều, macadamia, cà phê)	0163 (chính)
Sản xuất, chế biến các loại thực phẩm, các loại hạt ăn được	1079
Sản xuất, chế biến dầu vỏ điều, các sản phẩm từ vỏ điều, cây điều, vật tư sản xuất nông nghiệp	3290



Bán buôn, xuất nhập khẩu các loại nông sản, dầu vỏ điều, các sản phẩm từ vỏ điều, cây điều, các loại hạt ăn được	4620
Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, kinh doanh địa ốc, bất động sản	6810

### 1.2. Giới thiệu về chứng khoán giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Mã chứng khoán: DFS
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 22.500.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCDKGD (nếu có):
  - + Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phiếu của cổ đông sáng lập: Hạn chế chuyển nhượng trong thời gian 3 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu, từ 05/01/2016 đến ngày 05/01/2019): 14.465.100 cổ phiếu; Hiện số lượng cổ phiếu này đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng, Công ty đang thực hiện các thủ tục thông báo giải tỏa hạn chế chuyển nhượng với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo quy định.
  - + Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông chiến lược (theo khoản 3 điều 6 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần) trong vòng 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu, từ 05/01/2016 đến 05/01/2021: 7.649.200 cổ phiếu;
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:
  - + Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan;
  - + Tại thời điểm ngày 09/07/2019, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

### 1.3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển Công ty

Năm	Những cột mốc phát triển quan trọng
1990	Tiền thân là Xí nghiệp chế biến thực phẩm xuất khẩu Đồng Nai được thành lập theo Quyết định 920/QĐ.UBT ngày 22/06/1990 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.
1996	Chuyển đổi là DNNN đổi tên thành Công ty Chế biến Xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai (Donafoods) theo Quyết định số 5826/QĐ.UBT ngày 11/12/1996 của UBND Tỉnh Đồng Nai



2005	Công ty chuyển đổi hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2344/QĐ-UBND ngày 29/6/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai
2010	Công ty chuyển đổi thành công ty TNHH Một thành viên Chế biến xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo quyết định số: 1649/QĐ.UBND ngày 28/6/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai
2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày 23/10/2015, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 3270/QĐ-UBND về việc chuyển đổi công ty TNHH Một thành viên Chế biến xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai thành công ty cổ phần.</li> <li>- Ngày 30/11/2015, tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM với tổng số cổ phần chào bán thành công là: 5.500.800 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 10.100 đồng/ cổ phần;</li> <li>- Ngày 22/12/2015 tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần chế biến XNK- NSTP Đồng Nai.</li> </ul>
2016	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày 05/01/2016: Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4706000001, Mã số Doanh nghiệp 3600268170, đăng ký lần đầu ngày 05/01/2016 do Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp với vốn điều lệ là 225.000.000.000 đồng;</li> <li>- Ngày 26/4/2016, Công ty cổ phần chế biến XNK- NSTP Đồng Nai được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty Đại chúng theo công văn số: 2165/UBCK-GSĐC của UBCKNN.</li> </ul>
2018	Ngày 10/9/2018, Công ty được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 76/2018/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 22.500.000; mã chứng khoán: DFS.

#### 1.4. Các thành tích đã đạt được :

- Năm 1995-1997: Đạt danh hiệu Giải thưởng Bông lúa vàng
- Từ năm 1998-2005: Được Bộ thương Mại khen thưởng về thành tích xuất khẩu.
- Năm 2003: Giải thưởng Sao vàng Đất Việt
- Năm 2005: Danh hiệu thương hiệu nổi tiếng
- Năm 2004: Huy hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao
- Năm 2006: Được phong tặng Danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới
- Năm 2008: Được Bộ Công thương tặng danh hiệu “Doanh nghiệp phát triển bền vững”.
- Năm 2007-2008: Giải thưởng Sao vàng Đất Việt và là Top 100 thương hiệu Việt Nam
- Năm 2010: Được Bộ Công thương tặng danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín.

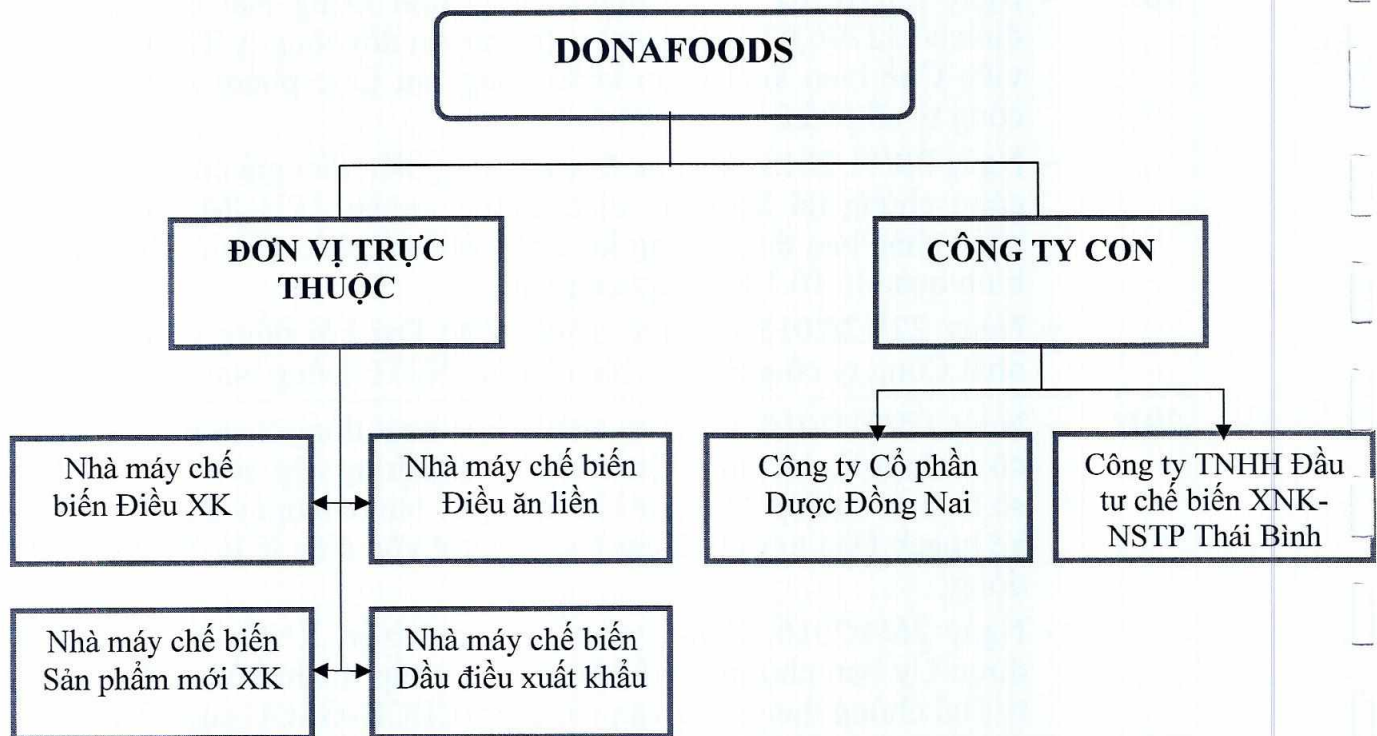


**1.5. Quá trình thay đổi vốn điều lệ:** Quá trình thay đổi vốn điều lệ được tính từ thời điểm khi Công ty cổ phần chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần:

- Vốn điều lệ từ khi thành lập công ty cổ phần là 225.000.000.000 đ.
- Từ đó đến nay vẫn giữ nguyên, Công ty chưa tăng/giảm vốn điều lệ.

**2. Cơ cấu tổ chức của Công ty:**

Hình 1- Cơ cấu tổ chức của Công ty



**- Nhà máy chế biến Điều xuất khẩu**

- + Nhà máy chế biến Điều xuất khẩu là đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty, hoạt động tuân thủ theo đúng các nội quy, quy chế, quy định của Công ty. Chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Tổng giám đốc Công ty và quản lý về nghiệp vụ chuyên môn của các Phòng chuyên môn Công ty;
- + Nhận bàn giao, quản lý toàn bộ tài sản, vốn, quy trình công nghệ, máy móc thiết bị, vật tư, hàng hóa và lao động từ Công ty;
- + Tổ chức sản xuất sản phẩm hạt điều theo kế hoạch của Tổng giám đốc giao, quản lý bảo quản chất lượng nguyên liệu, hàng hóa do đơn vị phụ trách. Được cùng tham gia tuyển dụng đối với lao động phổ thông của nhà máy theo kế hoạch tuyển dụng lao động đã được Lãnh đạo Công ty phê duyệt. Trực tiếp quản lý nguồn lực tại chỗ về lao động, thiết bị máy móc, vật tư tài sản của nhà máy đã được Công ty giao. Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc và bố trí công nhân lao động trực tiếp làm việc phù hợp với năng lực sản xuất của từng tổ, bộ phận thuộc phạm vi đơn vị quản lý để đảm bảo hiệu quả sản xuất cao nhất;
- + Tiếp nhận, quản lý hàng hóa của các đơn vị trực thuộc Công ty giao và từ nguồn thu mua ngoài để chế biến và đóng gói nhân điều xuất khẩu..
- + Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh, các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức đơn giá



lượng khoán, định mức chi phí đúng, đủ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo quy chế, quy định Công ty.

- **Nhà máy chế biến Dầu điều Xuất khẩu**

- + Nhà máy chế biến Dầu điều xuất khẩu là đơn hạch toán phụ thuộc của Công ty, hoạt động tuân thủ theo đúng các nội quy, quy chế, quy định của Công ty. Chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Tổng giám đốc Công ty và quản lý về nghiệp vụ chuyên môn của các Phòng chức năng Công ty;
- + Nhận bàn giao, quản lý toàn bộ tài sản, vốn, quy trình công nghệ, máy móc thiết bị, vật tư, hàng hóa và lao động từ Công ty;
- + Tổ chức sản xuất sản phẩm dầu điều theo kế hoạch của Tổng giám đốc giao, quản lý bảo quản chất lượng nguyên liệu, hàng hóa do đơn vị phụ trách. Được cùng tham gia tuyển dụng đối với lao động phổ thông của nhà máy theo kế hoạch tuyển dụng lao động đã được Lãnh đạo Công ty phê duyệt. Trực tiếp quản lý nguồn lực tại chỗ về lao động, thiết bị máy móc, vật tư tài sản của nhà máy đã được Công ty giao. Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc và bố trí công nhân lao động trực tiếp làm việc phù hợp với năng lực sản xuất của từng tổ, bộ phận thuộc phạm vi đơn vị quản lý để đảm bảo hiệu quả sản xuất cao nhất;
- + Tiếp nhận, quản lý hàng hóa của các đơn vị trực thuộc Công ty giao và từ nguồn thu mua ngoài để chế biến và xuất khẩu theo kế hoạch Ban Tổng giám đốc giao.
- + Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh, các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức đơn giá lương khoán, định mức chi phí đúng, đủ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo quy chế, quy định Công ty.

- **Nhà máy chế biến Sản phẩm mới Xuất khẩu**

- + Nhà máy chế biến Sản phẩm mới xuất khẩu là đơn hạch toán phụ thuộc của Công ty, hoạt động tuân thủ theo đúng các nội quy, quy chế, quy định của Công ty. Chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Tổng giám đốc Công ty và quản lý về nghiệp vụ chuyên môn của các Phòng chức năng Công ty;
- + Nhận bàn giao, quản lý toàn bộ tài sản, vốn, quy trình công nghệ, máy móc thiết bị, vật tư, hàng hóa và lao động từ Công ty;
- + Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về kế hoạch sản xuất, tiếp nhận nguyên liệu và tổ chức thực hiện sản xuất gia công mặt hàng macadamia theo hợp đồng đã ký hàng năm với khách hàng đảm bảo đúng số lượng, chất lượng, tiến độ, định mức thu hồi;
- + Trực tiếp quản lý bảo quản chất lượng nguyên liệu, hàng hóa do đơn vị phụ trách. Được cùng tham gia tuyển dụng đối với lao động phổ thông của nhà máy theo kế hoạch tuyển dụng lao động đã được Lãnh đạo Công ty phê duyệt. Trực tiếp quản lý nguồn lực tại chỗ về lao động, thiết bị máy móc, vật tư tài sản của nhà máy đã được Công ty giao. Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc và bố trí công nhân lao động trực tiếp làm việc phù hợp với năng lực sản xuất của từng tổ, bộ phận thuộc phạm vi đơn vị quản lý để đảm bảo hiệu quả sản xuất cao nhất;
- + Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của nhà máy, các định mức kinh tế kỹ thuật, định

78-C  
Y  
N  
PKHẨU  
PHẨM  
I  
CÔNG



mức đơn giá lương khoán, định mức chi phí đúng, đủ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo quy chế, quy định Công ty.

– **Nhà máy chế biến Điều ăn liền**

- + Nhà máy chế biến Điều ăn liền là đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty, hoạt động tuân thủ theo đúng các nội quy, quy chế, quy định của Công ty. Chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Tổng giám đốc Công ty và quản lý về nghiệp vụ chuyên môn của các Phòng chức năng Công ty;
- + Nhận bàn giao, quản lý toàn bộ tài sản, vốn, quy trình công nghệ, máy móc thiết bị, vật tư, hàng hóa và lao động từ Công ty;
- + Nghiên cứu, học tập, triển khai ứng dụng quy trình công nghệ, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, bao bì để trực tiếp thực hiện sản xuất sản phẩm Điều ăn liền;
- + Tổ chức quản lý sản xuất, quản lý định mức kinh tế kỹ thuật, an toàn vệ sinh thực phẩm... đối với sản phẩm Điều ăn liền. Thực hiện định mức đơn giá lương khoán, định mức chi phí đúng, đủ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo quy chế, quy định Công ty;
- + Trực tiếp thực hiện việc theo dõi xuất, nhập, tồn hàng hóa của Nhà máy.

– **Công ty cổ phần Dược Đồng Nai**

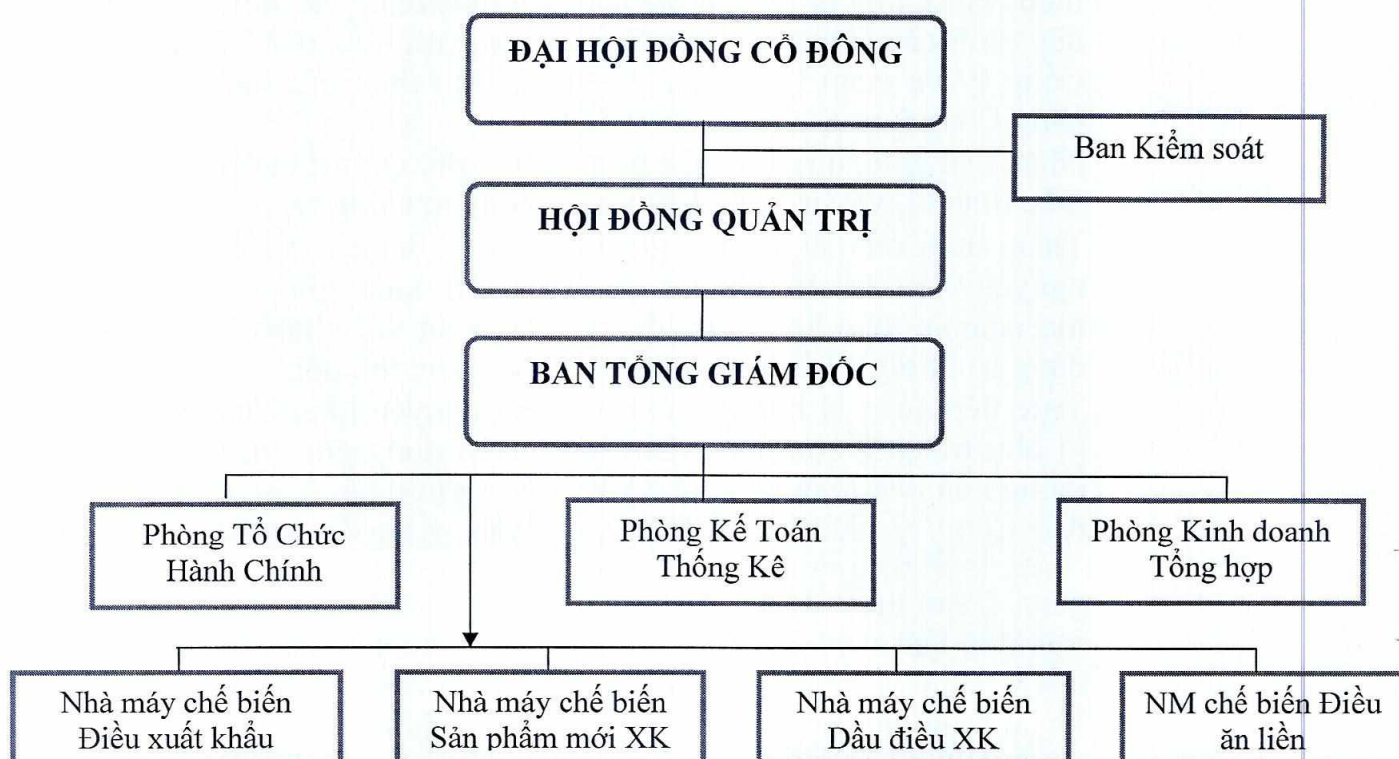
- + Ngành nghề hoạt động kinh doanh chính: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Chi tiết: Bán buôn dược phẩm, các sản phẩm mỹ phẩm, sinh phẩm y tế.

– **Công ty TNHH Đầu tư chế biến XNK- NSTP Thái Bình**

- + Ngành nghề hoạt động: Sản xuất chế biến các mặt hàng nông sản thực phẩm.

**3. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty**

Hình 2- Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty





Công ty cổ phần Chế biến XNK – NSTP Đồng Nai hoạt động theo Điều lệ Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.

Cơ cấu bộ máy của Công ty hiện nay gồm:

- Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty cổ phần.
- Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát: Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.
- Ban Tổng Giám đốc: Gồm Tổng giám đốc và 02 Phó Tổng giám đốc
  - + Tổng Giám đốc: là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
  - + Các Phó Tổng Giám đốc: là người thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, ủy nhiệm cụ thể của Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, HĐQT, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
- Các phòng, ban Công ty: Công ty có 03 phòng chuyên môn:
  - + Phòng Tổ chức – Hành chính;
  - + Phòng Kế toán – Thống kê;
  - + Phòng Kinh doanh Tổng hợp;
- Các nhà máy trực thuộc: Thực hiện đúng chức năng hoạt động, kinh doanh theo nhiệm vụ được phân công. Công ty hiện có 04 nhà máy trực thuộc gồm:
  - + Nhà máy chế biến Điều xuất khẩu;
  - + Nhà máy chế biến Sản phẩm mới xuất khẩu;
  - + Nhà máy chế biến Dầu điều xuất khẩu;
  - + Nhà máy chế biến Điều ăn liền.
- Các công ty thành viên, liên doanh, liên kết: Thực hiện đúng chức năng hoạt động, kinh doanh theo Điều lệ Công ty.

**4. Danh sách cổ đông, Cơ cấu cổ đông đến ngày 09/07/2019 của Công ty****a. Cơ cấu cổ đông của Công ty:**

STT	Cổ đông	Số cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
<b>I.</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>65</b>	<b>22.500.000</b>	<b>100</b>
1	Tổ chức	03	22.114.300	98,28
2	Cá nhân	62	385.700	1,72
<b>II.</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1	Tổ chức	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-
<b>III.</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>65</b>	<b>22.500.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 09/07/2019 của Donafoods)

**b. Danh sách cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% vốn cổ phần)**

STT	Tên cổ đông	Giấy chứng nhận ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Công ty CP Tổng Công ty Tín Nghĩa	3600283394	96, Hà Huy Giáp, P Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	12.150.000	54,00%
2	Tổng Công ty Công Nghiệp Thực Phẩm Đồng Nai – Một thành viên Công ty TNHH	3600253505	833A, Xa Lộ Hà Nội, P Long Bình Tân, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	8.964.300	39,84%
3	Công ty cổ phần Nguyên Cường	3600445380	KP9, Điều Xiển, P Tân Biên, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai	1.000.000	4,44%
<b>Tổng cộng</b>				<b>22.114.300</b>	<b>98,28%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 09/7/2019 của Donafoods)

**c. Cổ đông sáng lập của Công ty:**

Căn cứ quy định tại Điều 119 Luật doanh nghiệp 2014: “Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp GCNĐKKD, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng số cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ”, Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng



Nai đăng ký lần đầu dưới hình thức công ty cổ phần từ lần đầu ngày 05/01/2016, do đó tính đến thời điểm hiện tại (ngày 26/08/2019), cổ phần của cổ đông sáng lập (số cổ phần đăng ký mua tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp lần đầu và đã góp trong thời hạn 90 ngày) đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

## 5. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, Công ty Liên kết:

### 5.1. Danh sách Công ty mẹ:

#### Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa

Địa chỉ	: 96 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Điện thoại	: (84.251) 3.822 486
Giấy CNĐKDN	: 3600283394, do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp ngày 03/11/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 17/7/2019
Hoạt động kinh doanh chính	: Kinh doanh lĩnh vực xăng dầu, gas đốt. Đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp logistics và bất động sản khác. Thu mua xuất khẩu và chế biến cà phê, các loại nông sản.
Vốn điều lệ	: 2.000.000.000.000 (Hai nghìn tỷ) đồng
Tỷ lệ sở hữu tại Donafoods (tại ngày 09/07/2019)	: 54%
Giá trị vốn góp	: 121.500.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

### 5.2. Danh sách Công ty con, Công ty liên kết:

#### a. Danh sách công ty con:

##### 1. Công ty cổ phần Dược Đồng Nai

- Địa chỉ: P. Tân Tiến, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
- Vốn điều lệ: 30.000.100.000 đồng
- Ngành nghề hoạt động kinh doanh chính: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Chi tiết: Bán buôn dược phẩm, các sản phẩm mỹ phẩm, sinh phẩm y tế.
- Tỷ lệ vốn góp của DFS tại ngày 31/12/2018 là: 51,5%/vốn điều lệ
- Giá trị vốn góp (tính theo mệnh giá) : 15.450.051.500 đồng

##### 2. Công ty TNHH Đầu tư chế biến XNK- NSTP Thái Bình

- Địa chỉ: KCN Cầu Nghìn, Xã an Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng
- Ngành nghề hoạt động: Sản xuất chế biến các mặt hàng nông sản thực phẩm.
- Tỷ lệ vốn góp của DFS tại ngày 31/12/2018 là: 60,01%/vốn điều lệ
- Giá trị vốn góp (tính theo mệnh giá) : 12.002.000.000 đồng



**b. Danh sách công ty liên kết:****1. Công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai**

- Địa chỉ: Phường Quang Vinh, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai.
- Vốn điều lệ: 3.830.000.000 đồng.
- Ngành nghề hoạt động: Dịch vụ thẩm định giá.
- Tỷ lệ vốn góp của DFS tại ngày 31/12/2018 là: 35%/vốn điều lệ
- Giá trị vốn góp (tính theo mệnh giá): 1.340.500.000 đồng

**c. Góp vốn vào Công ty khác:****1. Công ty TNHH Đầu tư Long Đức**

- Địa chỉ: Xã An Phước, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
- Vốn điều lệ: 216.672.000.000 đồng
- Ngành nghề hoạt động: Đầu tư, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp.
- Tỷ lệ vốn góp của DFS tại ngày 31/12/2018 là: 12%/vốn điều lệ
- Giá trị vốn góp (tính theo mệnh giá): 26.000.640.000 đồng

**6. Hoạt động kinh doanh:****6.1. Ngành nghề kinh doanh chính:**

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là sản xuất, gia công, chế biến và kinh doanh xuất nhập khẩu các mặt hàng nông sản thực phẩm: Nhân hạt điều, dầu vỏ điều, hạt macadamia, cà phê nhân, hạt điều ăn liền...

- Lĩnh vực sản xuất, chế biến và kinh doanh xuất nhập khẩu hạt điều:** Là hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty từ giai đoạn mới thành lập (từ năm 1990) đến nay. Sản phẩm của Công ty có thương hiệu đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế và được tiêu thụ ở nhiều quốc gia, kể cả các thị trường đòi hỏi khắt khe về tiêu chuẩn chất lượng. Việc sản xuất mặt hàng này đã góp phần tích cực tạo nguồn doanh thu cho Công ty, đồng thời giải quyết việc làm cho Người lao động.
- Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh xuất nhập khẩu dầu vỏ điều:** Là một trong những hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ giai đoạn năm 2004 đến nay. Sản phẩm dầu điều được chiết xuất từ nguyên liệu vỏ hạt điều và được tiêu thụ tại thị trường chủ yếu là Nhật Bản, Hàn Quốc... góp phần mang lại nguồn doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.
- Lĩnh vực sản xuất gia công chế biến nhân macadamia:** Là một trong những hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty từ giai đoạn những năm 2003 đến nay. Sản phẩm của Công ty được xuất khẩu chủ yếu vào các quốc gia Châu Âu, Châu Á. Việc sản xuất mặt hàng này đã góp phần mang lại nguồn doanh thu, lợi nhuận ổn định cho Công ty hàng năm và giải quyết công ăn việc làm ổn định cho Người lao động.
- Lĩnh vực kinh doanh cà phê nhân:** Là một trong những hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty từ giai đoạn năm 2017 đến nay. Sản phẩm của Công ty được xuất tiêu thụ cả trong và ngoài nước mang lại nguồn doanh thu chính và lợi nhuận cho Công ty.
- Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh xuất nhập khẩu nhân hạt điều ăn liền (điều rang muối, điều wasabi, điều nước cốt dừa, điều vị muối...):** Sản phẩm bắt đầu được Công ty đưa vào nghiên cứu và sản xuất từ năm 2016



đến nay. Các sản phẩm luôn đa dạng, đảm bảo chất lượng, mang đến sự hài lòng của khách hàng.

**6.2. Địa bàn hoạt động:** Công ty cổ phần chế biến XNK - NSTP Đồng Nai hoạt động sản xuất chủ yếu trong địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sản phẩm được tiêu thụ trong và ngoài nước, trong đó xuất khẩu chiếm 80% tổng doanh thu bán hàng của Công ty.

**7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất:**

– **Kết quả hoạt động kinh doanh riêng lẻ:**

(đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	320.784.723.578	309.495.457.949	-3,52%
Vốn chủ sở hữu	134.920.375.226	137.773.875.746	2,11%
Doanh thu thuần	521.469.039.691	926.936.217.369	77,75%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(57.151.634.397)	3.887.363.401	-
Lợi nhuận khác	(1.960.906.630)	(965.973.270)	-
Lợi nhuận trước thuế	(59.112.541.027)	2.921.390.131	-
Lợi nhuận sau thuế	(59.112.541.027)	2.921.390.131	-
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	5.995	6.122	2,12%

(Nguồn: BCTC riêng được kiểm toán năm 2018)

– **Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:**

(đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	382.585.133.634	389.042.252.521	1,69%
Vốn chủ sở hữu	151.722.924.024	159.483.192.825	5,11%
Doanh thu thuần	683.415.411.182	1.180.176.416.157	72,69%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(52.325.189.779)	10.290.891.889	-
Lợi nhuận khác	(4.601.449.614)	(3.443.282.410)	-
Lợi nhuận trước thuế	(56.926.639.393)	6.847.609.479	-
Lợi nhuận sau thuế	(58.643.580.679)	5.154.809.338	-
+ Lợi nhuận sau thuế của cổ đồng công ty mẹ	(58.963.468.567)	4.087.346.261	-
+ Lợi nhuận sau thuế của cổ đồng không kiểm soát	319.887.888	1.067.463.077	233,7%
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	5.928	6.091	5,12%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2018).



## 8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

### 8.1. Vị thế Công ty trong ngành

- Qua 29 năm hình thành và phát triển, từ một xí nghiệp sản xuất, Công ty Donafoods đã trở thành một doanh nghiệp có thế mạnh trong việc sản xuất chế biến xuất khẩu hạt điều, dầu vỏ điều, macadamia và các mặt hàng nông sản có quy mô lớn của Tỉnh Đồng Nai và đạt được vị thế đáng kể so với các Công ty trong ngành.
- Donafoods tự hào đã khẳng định được thương hiệu của mình và đứng vững trên thị trường trong và ngoài nước. Sản phẩm của Công ty đã đáp ứng được thị trường khó tính và đòi hỏi chất lượng khắt khe nhất của bạn hàng quốc tế và chiếm phần lớn thị phần sản phẩm nhân điều, dầu điều sang các quốc gia Mỹ, Nhật, Úc, Nga, Hồng Kông, Trung Quốc... Công ty hoàn toàn chủ động và có đủ năng lực để cung cấp sản phẩm nhân điều, dầu vỏ điều, nhân cà phê cho thị trường trong và ngoài nước. Công ty đã không ngừng hoàn thiện, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp, gắn với việc đầu tư máy móc thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, sản xuất.
- Cùng với hoạt động sản xuất kinh doanh chính, Công ty Donafoods hết sức quan tâm chú trọng trong việc phát triển lĩnh vực gia công chế biến các loại hạt ăn được như macadamia, hạt óc chó. Đồng thời Công ty đầu tư mở rộng sản xuất, phát triển lĩnh vực chế biến nhân hạt điều ăn liền đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng trong và ngoài nước.

### 8.2. Triển vọng phát triển của ngành:

- Nhu cầu hạt điều trên thế giới về dài hạn vẫn có sự ổn định, hạt điều của Việt Nam trên thị trường thế giới ngày càng được ưa chuộng. Đối với mặt hàng nhân hạt điều, hạt macadamia là những sản phẩm có giá trị dinh dưỡng cao, là sản phẩm có thể thay thế cho nhiều loại hạt ăn được khác. Với việc gia nhập các thị trường AEC, CTTPP.. của Việt Nam, ngành kinh doanh nông sản nói chung, mặt hàng hạt điều, cà phê nói riêng có nhiều cơ hội phát triển mạnh. Đặc biệt với lộ trình cắt giảm thuế quan và hàng rào phi thuế quan, nhiều mặt hàng nông sản của Việt Nam (trong đó có cà phê, nhân điều) sẽ thâm nhập sâu và mạnh mẽ hơn vào thị trường các nước khác.
- Donafoods là một trong những đơn vị có uy tín, có thương hiệu trên thị trường ngành điều trong và ngoài nước. Chất lượng hàng xuất khẩu được khách hàng đánh giá cao. Công ty có hệ thống quản lý chất lượng ISO, HACCP, BRC đảm bảo đủ điều kiện sản xuất sản phẩm để xuất khẩu vào các thị trường trên thế giới như Mỹ, Đức, Hà Lan, Úc, Trung Quốc, Nga, Nhật...

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1. Số lượng cán bộ, công nhân, nhân viên của Công ty :

Số lao động tại thời điểm 31/12/2018: 160 người, trong đó nữ 112 người



Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ
<b>1. Theo trình độ lao động</b>	<b>160</b>	<b>100%</b>
Trình độ trên đại học	04	2,50 %
Trình độ đại học	22	13,75 %
Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	16	10,00 %
CN kỹ thuật, lao động phổ thông	118	73,75 %
<b>2. Theo loại hợp đồng lao động</b>	<b>160</b>	<b>100%</b>
Hợp đồng không thời hạn	131	81,87%
Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	29	18,13 %
Lao động thời vụ	0	0,00 %
<b>3. Theo giới tính</b>	<b>160</b>	<b>100%</b>
Nam	48	30,00%
Nữ	112	70,00%

(Nguồn: Công ty Donafoods)

## 9.2. Chính sách liên quan đến người lao động (đào tạo, lương, thưởng, trợ cấp)

- Công ty thực hiện tốt chính sách và chăm lo cho người lao động theo đúng quy định pháp luật, Bộ luật lao động và nội quy Công ty. Các chế độ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, BHTN, chế độ ốm đau thai sản, chế độ nghỉ việc... được Công ty thanh toán đúng, đủ, kịp thời. Chế độ lao động như phương tiện, bảo hộ lao động được trang bị đầy đủ theo chính sách của Công ty. Điều kiện làm việc thoáng mát, môi trường làm việc thân thiện đoàn kết, nhà xưởng được vệ sinh sạch sẽ đảm bảo an toàn vệ sinh, các nguyên tắc an toàn lao động được quy định và tuân thủ nghiêm ngặt.
- Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, nâng cao kiến thức cho người lao động về chuyên môn nghiệp vụ, về nâng cao tay nghề, an toàn vệ sinh thực phẩm, kiến thức về tìm hiểu pháp luật, phòng cháy chữa cháy. Donafoods thường xuyên cử cán bộ công nhân viên tham gia các lớp học ngắn hạn nâng cao bồi dưỡng tay nghề chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp. Phổ biến, cập nhật các quy định, quy chế đang có hiệu lực của Công ty để trang bị cho Người lao động các thông tin cần thiết, chuẩn hóa trong quá trình làm việc. Xây dựng đội ngũ cán bộ có tâm huyết, có chuyên môn, giàu năng lực và kinh nghiệm.
- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi khác:
  - + Hàng năm Công ty đều tiến hành xem xét, xây dựng, điều chỉnh đơn



giá lương khoán sản phẩm cho từng công đoạn sản xuất đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động và phù hợp với hiệu quả, tình hình thực tế của Công ty. Tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối theo lao động và sử dụng tiền lương làm đòn bẩy kinh tế giúp người lao động phấn đấu nâng cao tay nghề và tăng năng suất lao động.

- + Công ty quan tâm đến các chính sách như khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động nhằm phát hiện bệnh để điều trị kịp thời. Ngoài ra Công ty còn tổ chức tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, ... giúp cho toàn thể cán bộ công nhân viên gắn bó với nhau đồng thời góp phần nâng cao kiến thức về văn hóa, tinh thần.
- + Mức lương bình quân

(Đvt: đồng/người/tháng)

Diễn giải	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019 (Dự kiến)
Tiền lương bình quân	4.797.000	5.969.455	7.445.029	7.800.000

(Nguồn: Donafoods)

## 10. Chính sách cổ tức:

- Chính sách chi trả cổ tức được thực hiện theo Điều lệ của công ty. Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Cổ đông sẽ được chia cổ tức theo phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh cho phép Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông theo từng thời gian. Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.
- **Năm 2016 và năm 2017:** Công ty kinh doanh không có lãi và bị lỗ, nên không thực hiện việc chia cổ tức.
- **Năm 2018:** kết quả kinh doanh có lãi nhưng để bù lỗ cho năm 2016 và năm 2017, vì vậy Công ty không có nguồn lợi nhuận để chia cổ tức năm 2018.
- **Năm 2019:** Đại hội đồng cổ đông thống nhất kế hoạch không chi cổ tức cho năm 2019 mà để bù lỗ cho các năm trước, theo biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 16/04/2019.

## 11. Tình hình tài chính:

### 11.1. Các chỉ tiêu cơ bản



- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc ngày 31/12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.
- Đơn vị sử dụng trong kế toán: Đồng Việt Nam.
- **Khấu hao tài sản cố định:** Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:
 

+ Loại tài sản cố định hữu hình	Số năm
+ Nhà cửa, vật kiến trúc	06 – 25
+ Máy móc, thiết bị	06 – 12
+ Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 – 10
+ Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 08
+ Tài sản cố định khác	03
- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**  
Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay đến hạn, đến thời điểm 31/12/2018 Công ty không có nợ quá hạn.
- **Các khoản phải trả, phải nộp theo luật định:**  
Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các khoản phải nộp đúng theo quy định của Nhà nước:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
<b>Thuế và các khoản phải nộp nhà nước</b>		<b>130.526.325</b>	<b>256.451.183</b>
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	112.624.998	243.918.975
2	Thuế thu nhập cá nhân	17.901.327	12.532.208

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2018).

- **Trích lập các quỹ theo luật định:**  
Công ty thực hiện trích quỹ theo đúng quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty qua các năm:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi	166.438.467	280.406.631
2	Quỹ đầu tư phát triển	1.717.073.023	2.145.368.017

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2018).



- Tổng dư nợ vay**

Đơn vị tính: đồng

TT	Tình hình dư nợ vay	31/12/2017	31/12/2018
<b>I</b>	<b>Ngắn hạn</b>	<b>100.768.588.109</b>	<b>130.916.467.065</b>
	VB Bank - CN Đồng Nai	31.010.463.040	44.382.739.044
	Agribank - CN Đồng Nai	48.620.070.780	64.275.120.596
	Tổng Công ty Tín Nghĩa - CTCP	15.539.714.218	15.539.714.218
	Vietcombank - CN Đồng Nai	5.174.340.071	6.294.893.207
	<b>Nợ dài hạn đến hạn trả</b>	<b>424.000.000</b>	<b>424.000.000</b>
	Vietinbank - CN Đông Sài Gòn	424.000.000	424.000.000
<b>II</b>	<b>Dài hạn</b>	<b>1.166.081.277</b>	<b>742.081.277</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>101.192.588.109</b>	<b>131.340.467.065</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2018)

- Các khoản phải trả:**

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>127.466.152.870</b>	<b>95.980.755.084</b>
1	Phải trả người bán	88.798.562.871	75.252.141.257
2	Người mua trả tiền trước	16.744.429.453	8.110.287.304
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	130.526.325	256.451.183
4	Phải trả người lao động	4.045.866.559	4.149.995.460
5	Chi phí phải trả	851.117.691	595.938.371
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	293.318.181
7	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	16.729.211.504	7.042.216.697
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	166.438.467	280.406.631
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>1.461.387.354</b>	<b>1.919.756.270</b>
1	Phải trả dài hạn khác	295.750.000	287.750.000
2	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	1.165.637.354	1.632.006.270
	<b>Tổng cộng</b>	<b>128.927.540.224</b>	<b>97.900.511.354</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2018)

- Các khoản phải thu:**

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>57.946.157.942</b>	<b>53.009.610.610</b>
1	Phải thu ngắn hạn của Khách hàng	57.208.840.835	50.919.382.125
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.660.582.910	2.240.661.673
3	Phải thu ngắn hạn khác	1.194.626.515	2.090.556.350
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn	(2.117.892.318)	(2.240.989.538)
<b>II</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>26.719.083</b>	<b>-</b>
1	Phải thu dài hạn khác	26.719.083	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>57.972.877.025</b>	<b>53.009.610.610</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2018)



- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
<b>I</b>	<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	-	-
<b>II</b>	<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>63.626.112.759</b>	<b>64.294.722.664</b>
1	Đầu tư vào công ty liên doanh liên kết	2.088.016.956	2.756.626.861
2	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	61.538.095.803	61.538.095.803

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2018)

**11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

a)	Chỉ số về khả năng thanh toán	ĐVT	2017	2018
	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	0,96	1,05
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,34	0,38
<b>b)</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
	Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần	0,60	0,59
	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	1,52	1,44
<b>c)</b>	<b>Chỉ số về hoạt động</b>			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,84	8,05
	Doanh thu thuần/ tổng tài sản bình quân	Vòng	1,79	3,06
<b>d)</b>	<b>Chỉ số về khả năng sinh lời (*)</b>			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	-	3,23%
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (ROA)	%	-	1,32%
	Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-	0,87%
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	-	1,34%

(Nguồn: tính toán theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán)

(\*): Lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty bị âm do vậy không tính toán các chỉ tiêu khả năng sinh lời cho năm 2017.

**12. Tài sản****12.1. Tình hình tài sản cố định của Công ty tại ngày 31/12/2018:**

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
<b>I.</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>252.555.638.521</b>	<b>84.586.852.890</b>	<b>33,49%</b>
1.	Nhà cửa, vật kiến trúc	149.885.346.602	51.275.381.937	34,21%
2.	Máy móc thiết bị	93.282.508.321	31.701.623.086	33,98%
3.	Phương tiện vận tải truyền dẫn	7.290.276.057	1.183.099.757	16,23%
4.	Thiết bị, dụng cụ quản lý	1.929.745.117	399.340.696	20,69%
5.	Tài sản cố định khác	167.762.424	27.407.414	16,34%
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>35.000.000</b>	<b>24.513.883</b>	<b>70,04%</b>
1	Phần mềm kế toán	35.000.000	24.513.883	70,04%
<b>III</b>	<b>Tổng cộng (I+II)</b>	<b>252.590.638.521</b>	<b>84.611.366.773</b>	<b>33,50%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán)



## 12.2. Tài sản dở dang dài hạn

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
I.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	205.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	-	<b>205.000.000</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán)

## 12.3. Diện tích đất đai Công ty đang quản lý:

TT	Danh mục đất đai	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Hình thức sử dụng đất	Thời hạn sử dụng đến
1	Văn phòng Công ty, Nhà máy Long Bình, Nhà máy Sản phẩm mới	Số 647, Xa lộ Hà Nội, Phường Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	44.029,1	Thuê đất trả tiền hàng năm	15/10/2043
2	Nhà máy Long Khánh	P. Xuân Bình, TX Long Khánh, Đồng Nai	33.839,2	Thuê đất trả tiền hàng năm	10/12/2043
3	Nhà máy Chế biến điều Định Quán	Xã Ngọc Định- Huyện Định Quán- Đồng Nai	12.894,9	Thuê đất trả tiền hàng năm	27/12/2055
4	Kho 105 – Định Quán	Xã Phú Ngọc- Huyện Định Quán- Đồng Nai	16.196	Thuê đất trả tiền hàng năm	31/12/2053
5	Nhà máy chế biến điều XK Tân Phú	Xã Phú Lộc- Huyện Tân Phú- Đồng Nai	17.736	Thuê đất trả tiền hàng năm	23/08/2050
	<b>Tổng cộng.</b>		<b>124.695,2</b>		

(Nguồn: Donafoods)

## 13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020 (*)	
	Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm 2018	Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm 2020
Vốn điều lệ(tr.đ)	225.000	0%	-	-
Doanh thu thuần(tr.đ)	1.550.000	31,34%	-	-
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ (tr.đ)	5.500	88,27%	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ/Doanh thu thuần	0,35%	-		
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ/Vốn điều lệ	2,44%	-		
Cổ tức	0%	-	-	-

Nguồn: Biên bản họp và nghị quyết đại hội cổ đông năm 2019 của Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai

(\*): Công ty chỉ xây dựng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức cho từng năm do vậy chưa xây dựng kế hoạch cho năm 2020.



**13.1. Tình hình thực hiện kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019:**

- **Đánh giá chung:** Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Donafoods được lập từ đầu năm và đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện kinh doanh, Công ty đã gặp rất nhiều khó khăn và dự kiến không đạt kế hoạch đã đề ra, cụ thể như sau:
  - + **Các chỉ tiêu kinh doanh của công ty tính đến 30/6/2019 đều đạt rất thấp so với kế hoạch năm 2019.** Hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn công ty chưa có hiệu quả trong thời gian qua do nguyên nhân chính: giá điều nhân thành phẩm trên thị trường liên tục giảm từ đầu năm trong khi giá vốn hàng tồn kho cao. Các mặt hàng kinh doanh khác cũng gặp nhiều khó khăn: sản lượng dầu điều giảm do nhu cầu khách hàng giảm, tình hình kinh doanh cả phê gặp nhiều khó khăn do giá luôn giữ mức thấp, biến động lớn.
  - + **Áp lực chi phí rất lớn:** Hầu hết máy móc thiết bị cũ kỹ, lạc hậu, thường xuyên hư hỏng; Đội ngũ công nhân lao động lớn tuổi, đa số quen với thao tác thủ công, năng suất thấp. Thêm vào đó, việc phân bổ các chi phí cố định, khấu hao...cao, làm tăng giá thành sản phẩm, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh. Ngoài ra, một số TSCĐ không cần dùng, chờ thanh lý còn giá trị lớn làm phát sinh chi phí khấu hao (khoảng 200trđ/th) cũng là áp lực mà công ty phải gánh chịu. BDH đang tích cực thực hiện thanh lý, tuy nhiên chưa có khách quan tâm
  - + **Tổng hợp kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm:**

Chỉ tiêu	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019
Doanh thu thuần	314.791.864.612 đồng
Lợi nhuận sau thuế	-25.575.697.394 đồng

*Nguồn: Số liệu kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 do Công ty tự tổng hợp*

Số liệu kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 cho thấy, công ty đã thực hiện được 314,79 tỷ đồng doanh thu thuần, tương ứng với tỷ lệ 20,3% kế hoạch cho năm 2019 mà đại hội đồng cổ đông giao phó. Ban lãnh đạo Công ty đánh giá tình hình kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019 dự kiến sẽ còn gặp nhiều khó khăn, do đó khả năng rất lớn là Công ty sẽ không đạt được kế hoạch kinh doanh đã đặt ra.

**13.2. Giải pháp để thực hiện chỉ tiêu kế hoạch:**

- **Giải pháp về sản xuất kinh doanh**
  - + **Đối với sản phẩm nhân điều:** Donafoods thường xuyên theo dõi diễn biến thị trường, thận trọng trong đầu tư sản xuất kinh doanh, chú trọng vào việc tính toán chi phí sản xuất, hiệu quả kinh doanh theo tình hình thực tế. Không ký hợp đồng bán hàng xa, thực hiện việc mua ngay-



bán ngay. Tăng cường kinh doanh thương mại điều nhân khi điều kiện thị trường thuận lợi và có hiệu quả.

- + **Đối với sản phẩm Dầu điều xuất khẩu:** Donafoods đặt mục tiêu giữ ổn định với khách hàng Nhật, đàm phán với Nhật để tăng sản lượng tiêu thụ. Tăng cường tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ ở một số quốc gia khác (Hàn Quốc, Trung Quốc, Thụy Điển) để đảm bảo sử dụng tối đa công suất chế biến của nhà máy, giảm giá thành sản phẩm. Tìm kiếm các nhà cung cấp nguyên liệu đầu vào với giá cả cạnh tranh, chất lượng tốt để tăng lợi nhuận. Kiểm soát chi phí, định mức kinh tế kỹ thuật trong sản xuất.
  - + **Đối với gia công macadamia:** Donafoods tiếp tục ký hợp đồng gia công hạt macadamia, hạt óc chó cho Công ty MWT (Úc). Tổ chức quản lý sản xuất, thực hiện tốt định mức kinh tế kỹ thuật trong sản xuất, duy trì sản lượng sản xuất đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng của khách hàng MWT. Đàm phán với khách hàng MWT để tăng sản lượng và tăng đơn giá gia công (do phí lưu kho, chi phí sản xuất, chi phí nhân công tăng....).
  - + **Đối với sản xuất kinh doanh điều ăn liền:** Donafoods tập trung xây dựng chính sách bán hàng, chương trình khuyến mãi phù hợp để đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ, nghiên cứu thị trường tiêu thụ và nhu cầu tiêu dùng, thị hiếu của khách hàng (đặc biệt là kênh phân phối nhà hàng, khách sạn, siêu thị). Phát triển thị trường ở nước ngoài, tiếp tục đầu tư dây chuyền chế biến đảm bảo tiêu chuẩn, năng suất chất lượng và giá thành. Mở rộng nhà xưởng sản xuất, xây dựng cửa hàng trưng bày giới thiệu sản phẩm và bán hàng điều ăn liền tại trụ sở chính của Công ty.
  - + **Đối với kinh doanh cà phê nhân:** Donafoods thực hiện mở rộng đầu mối mua bán cà phê, thực hiện mua ngay- bán ngay. Đối với hàng xuất khẩu tập trung bán hàng giao kho ngoại quan để quay vòng vốn nhanh, tạo dòng tiền nhằm đảm bảo tính thanh khoản cho Công ty. Cân đối mua hàng để dự trữ khi thấy giá cả thích hợp.
- **Giải pháp về vốn và công tác quản lý tài chính:**
- + Công ty tiếp tục làm việc với các ngân hàng để vay vốn tín dụng đảm bảo đủ vốn cho kinh doanh xuất khẩu cà phê và các mặt hàng khác. Sử dụng vốn vay có hiệu quả, tìm kiếm nguồn vốn vay với lãi suất thấp, vận dụng linh hoạt chính sách lãi suất cho vay tiền đồng, ngoại tệ của các tổ chức tín dụng.
  - + Công ty theo dõi, kiểm kê, rà soát, phân loại, đánh giá lại từng hạng mục tài sản cố định hư hỏng, không cần dùng, không sử dụng được để đẩy nhanh tiến độ bán thanh lý nhằm thu hồi vốn và giảm chi phí khấu hao.
- **Giải pháp về công tác quản lý, điều hành:**
- + Công ty tăng cường tiết kiệm và kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, thực hiện tốt định mức kinh tế kỹ thuật trong sản xuất, duy trì sản xuất



với sản lượng ở mức đảm bảo được giá thành tương đương với các doanh nghiệp cùng ngành. Nâng cao ý thức trách nhiệm, hiệu quả trong công tác.

- + Công ty tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, bố trí, điều động và định biên lại nhân sự trên cơ sở tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với năng lực, yêu cầu công việc và sự phát triển của Công ty. Tạo cơ chế linh hoạt, xây dựng chế độ tiền lương phù hợp để người lao động yên tâm công tác và làm động lực cho cán bộ công nhân viên phấn đấu rèn luyện. Đồng thời tuyển dụng và đào tạo những cán bộ có năng lực, trình độ đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ của Công ty.
- + Donafoods duy trì và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO, HACCP, BRC. Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng cho mặt hàng điều ăn liền đạt tiêu chuẩn HACCP.
- + Donafoods quan tâm và thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường, an ninh an toàn đơn vị, phòng chống cháy nổ....
- + Donafoods thực hiện tốt các chính sách đối với Người lao động. Xây dựng các tổ chức đoàn thể quần chúng vững mạnh, xây dựng phong trào hoạt động sôi nổi, góp phần tạo sự gắn bó, đoàn kết và yên tâm công tác.

**14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký giao dịch:** Không có.

**15. Chiến lược, định hướng phát triển của Công ty**

**15.1. Mục tiêu hoạt động chủ yếu của Công ty:**

- Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông đã đầu tư vào Công ty, hoàn thành các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Không ngừng phát triển các nguồn lực, cải tiến chất lượng, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Tối đa hóa hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Cải thiện điều kiện làm việc, ổn định cuộc sống cho người lao động, bảo đảm lợi ích các cổ đông và làm tròn nghĩa vụ với Nhà Nước.
- Tuân thủ nghiêm ngặt về quy trình sản xuất và giữ gìn bảo vệ môi trường theo đúng quy định của Nhà nước, chú trọng giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm, sản xuất sản phẩm an toàn, sạch, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng

**15.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty:**

- a. **Chiến lược sản phẩm và đa dạng hóa sản phẩm:** củng cố, khôi phục lại vị trí là nhà cung cấp hạt điều số 1 cả nước thông qua kế hoạch tăng trưởng hàng năm trên 10%.
  - Sản xuất, chế biến nhân hạt điều xuất khẩu:



- + Sản xuất ra nhiều chủng loại sản phẩm đáp ứng đa dạng nhu cầu khách hàng.
- + Xây dựng phương án sản xuất kinh doanh hợp lý, tập trung nguồn lực phục vụ cho việc sản xuất – kinh doanh nhân hạt điều xuất khẩu đem lại hiệu quả kinh tế.
- Sản xuất, chế biến dầu vỏ điều xuất khẩu:
  - + Chú trọng đến chất lượng sản phẩm trong việc đưa sản phẩm trực tiếp từ khâu sản xuất đến các nhà phân phối và giảm dần khối lượng dầu mua bán qua khách hàng trung gian nhằm tăng hiệu quả kinh doanh đem lại lợi ích tối đa cho khách hàng.
  - + Nắm bắt tình hình giá cả thị trường để đưa ra phương án thu mua, dự trữ nguyên liệu hợp lý, cân đối nguồn vốn kinh doanh đảm bảo hiệu quả cao nhất. Quản lý và khai thác tốt những sản phẩm phụ từ các nhà máy trực thuộc như vỏ điều, dầu ép... khai thác tối đa năng lực hiện có để sản xuất, chế biến dầu vỏ điều xuất khẩu.
  - + Mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa, đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ.
- Gia công, sản xuất chế biến sản phẩm mới (macadamia, óc chó) xuất khẩu:
  - + Tiếp tục duy trì sản lượng sản xuất macadamia theo hợp đồng ký hàng năm với khách hàng, nâng cao chất lượng sản phẩm, tìm kiếm và ký thêm hợp đồng gia công hạt óc chó để tạo công ăn việc làm và nguồn lợi nhuận cho Công ty.
- Mua, bán cà phê nhân:
  - + Đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ mặt hàng cà phê nhân, coi đây là một trong những sản phẩm chủ lực của Công ty. Đầu tư kho hàng, máy móc thiết bị cần thiết để phục vụ và khai thác được hết tiềm năng trong việc kinh doanh mặt hàng này.
- Sản phẩm điều ăn liền:
  - + Phát huy năng lực sẵn có, tăng cường đầu tư để phát triển sản xuất chế biến, gia công các sản phẩm từ nhân điều theo hướng chế biến sâu, đáp ứng thị hiếu tiêu dùng và tạo sự khác biệt với các sản phẩm khác trên thị trường. Xác định khách hàng mục tiêu là nhà hàng, khách sạn và hệ thống siêu thị, giá cả sản phẩm phù hợp, đáp ứng được cho nhiều đối tượng người tiêu dùng.
  - + Tìm kiếm khách hàng nước ngoài để mở rộng tiêu thụ nguồn hàng nhân điều ăn liền.

**b. Chiến lược đầu tư, hợp tác, liên doanh:**

- Đầu tư công nghệ, máy móc thiết bị tiên tiến hiện đại, đồng bộ trong sản xuất.
- Tìm kiếm đối tác để cùng hợp tác liên doanh sản xuất gia công sản phẩm theo hình thức: Nhận nguyên liệu gia công – giao thành phẩm.



**c. Chiến lược cạnh tranh:**

- Xây dựng phương án bán hàng, tiếp thị sản phẩm hiệu quả. Đầu tư cho quảng cáo sản phẩm để mở rộng tiêu thụ thị trường trong nước.
- Hình thành đội ngũ kinh doanh chuyên nghiệp, đủ sức cạnh tranh với phương thức bán hàng hiệu quả.

**15.3. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Nâng cao hiệu quả quản lý và hiệu quả sử dụng vốn, tạo nguồn vốn ổn định và đảm bảo tình hình tài chính ổn định.
- Tận dụng năng lực, kinh nghiệm sẵn có, tăng công suất sử dụng thiết bị, chú trọng việc xây dựng kế hoạch sản xuất từng tháng, quý, thực hiện việc quản trị sản xuất tốt, nghiên cứu biến động thị trường để có quyết sách kinh doanh phù hợp, tránh rủi ro để đem lại hiệu quả sản xuất cao nhất, đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Trọng tâm phát triển những mặt hàng có lợi nhuận, xem xét hạn chế hoặc tạm ngưng sản xuất kinh doanh những mặt hàng không có hiệu quả.
- Chú trọng nghiên cứu phát triển sản phẩm điều cao cấp ăn liền, đưa sản phẩm đến với thị trường các nước trên thế giới.
- Mở rộng phát triển kinh doanh mặt hàng cà phê, tạo doanh thu và lợi nhuận cho doanh nghiệp.

**16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty:**

Hiện, Công ty đang là bị đơn dân sự của vụ kiện với các thông tin chi tiết như sau:

- Công ty Donafoods là bị đơn dân sự trong vụ dân sự do nguyên đơn là Bà Trần Mai Hồng – Người lao động của Công ty khởi kiện về việc “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động” (theo nội dung thông báo số 117/2018/TB-TLVA ngày 16/8/2018 của Tòa án Nhân dân TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).
- Nguyên nhân kiện: bà Trần Mai Hồng – nguyên là cán bộ phòng Kinh doanh của Công ty đề nghị khởi kiện Công ty Donafoods vì cho rằng Công ty đã đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Bà không đúng quy định của Bộ Luật Lao động.
- Kết quả: Hiện vụ án vẫn đang trong giai đoạn xét xử sơ thẩm (tiến hành hòa giải giữa hai bên) tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Vụ án dân sự này không có ảnh hưởng và tác động nhiều đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

8372  
GT  
H  
T  
TH  
G  
T. F

Đ  
C  
C  
CH  
KI  
T.



## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của HĐQT:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Lê Văn Danh	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Ông Nguyễn Cao Nhơn	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
3	Bà Nguyễn Thị Huệ	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
4	Bà Nguyễn Thị Thùy Vân	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Bà Trần Thị Vũ Hậu	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành

#### • Ông Lê Văn Danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

<b>Họ và tên:</b> Lê Văn Danh		<b>Nơi sinh:</b> Vĩnh Long	
<b>Giới tính:</b> Nam		<b>Ngày sinh:</b> 01/01/1960	
<b>Quốc tịch:</b> Việt Nam		<b>Dân tộc:</b> Kinh	
<b>Nơi đăng ký HKTT:</b> 312C, Nguyễn Văn Linh, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ			
<b>Số căn cước:</b> 086 060 00 0097		<b>Ngày cấp:</b> 09/8/2018	<b>Nơi cấp:</b> Tổng cục cảnh sát
<b>Trình độ văn hóa:</b> 12/12			
<b>Trình độ chuyên môn:</b> Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh			
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:</b> Chủ tịch HĐQT			
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b>			
– Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Tín Nghĩa			
<b>Quá trình công tác:</b>			
Thời gian		Đơn vị công tác	
Từ 1981 đến 1990		Giáo viên trường Trung học Lương Thực 3 Vĩnh Long.	
Từ 1991 – 2001		Phó Phòng Kinh doanh Công ty Lương thực Cần Thơ.	
Từ 2001 – 2003		Trưởng phòng kinh doanh Công ty Tín Nghĩa.	
Từ 2003 – 2012		Giám đốc Trung tâm TMDV Tín Nghĩa, từ năm 2009 là CTCP Xăng dầu Tín Nghĩa.	
Từ 2013-2014		Giám đốc Công ty TNHH MTV Nông sản Tín Nghĩa.	
Từ 2014 – 2015		Kiểm soát viên chuyên trách Công ty TNHH Tổng công ty Tín Nghĩa.	
Từ T01/2016 – T4/2016		Phó TGD Công ty TNHH Tổng Công ty Tín Nghĩa.	



Từ T5/2016 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.
Từ T1/2016 đến 16/4/2019	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.
Từ 16/4/2019 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.
<b>Số lượng cổ phần sở hữu:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%</b>
- Sở hữu cá nhân:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%
- Sở hữu đại diện vốn:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%
<b>Sở hữu của người có liên quan:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%</b>
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:</b>	Không
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</b>	Không

• Ông Nguyễn Cao Nhơn : Thành viên HĐQT

<b>Họ và tên:</b> Nguyễn Cao Nhơn	<b>Nơi sinh:</b> Bình Định	
<b>Giới tính:</b> Nam	<b>Ngày sinh:</b> 20/4/1969	
<b>Quốc tịch:</b> Việt Nam	<b>Dân tộc:</b> Kinh	
<b>Nơi đăng ký HKTT:</b> Số 137, đường 204 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, TPHCM		
<b>CMND:</b> 024 799 020	<b>Ngày cấp:</b> 04/9/2017	<b>Nơi cấp:</b> Công an TPHCM
<b>Trình độ văn hóa:</b> 12/12		
<b>Trình độ chuyên môn:</b> Thạc sỹ Quản trị kinh doanh		
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b>		
- Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa		
<b>Quá trình công tác:</b>		
Thời gian	Đơn vị công tác	
Từ T7/1994 – T8/1998	Trưởng kho vận Công ty Proconco.	
Từ T9/1998 – T12/2002	Giám đốc điều hành Công ty chế biến Súc sản Long Bình.	
Từ 01/2003 – T6/2003	Phó phòng kinh doanh Công ty Tín Nghĩa.	
Từ T7/2003 – T12/2008	Giám đốc nhà máy chế biến nông sản - Công ty Tín Nghĩa	
Từ T1/2009 – T7/2009	Trợ lý TGD Tổng Công ty Tín Nghĩa.	
Từ T7/2009 – T02/2011	Trợ lý TGD, kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV KCN Ông Kèo.	
Từ T2/2011 – T5/2013	Trợ lý TGD, Giám đốc kinh doanh kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Khu công nghiệp Ông Kèo	



Từ T5/2013 – T12/2015	Giám đốc kinh doanh Công ty TNHH Tổng công ty Tín Nghĩa.
Từ tháng 01/2016 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa, Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.
Từ T8/2017 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa. Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.
<b>Số lượng cổ phần sở hữu:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%</b>
- Sở hữu cá nhân:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%
- Sở hữu đại diện vốn:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%
<b>Sở hữu của người có liên quan:</b>	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:</b>	Không
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</b>	Không

• Bà Nguyễn Thị Huệ: Thành viên HĐQT

<b>Họ và tên:</b> Nguyễn Thị Huệ	<b>Nơi sinh:</b> Bắc Ninh	
<b>Giới tính:</b> Nữ	<b>Ngày sinh:</b> 04/01/1980	
<b>Quốc tịch:</b> Việt Nam	<b>Dân tộc:</b> Kinh	
<b>Nơi đăng ký HKTT:</b> Số nhà 66/74, Tổ 3, KP4, Phường Tân Hiệp, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai		
<b>CMND:</b> 272 377 404	<b>Ngày cấp:</b> 11/7/2019	<b>Nơi cấp:</b> Công an Đồng Nai
<b>Trình độ văn hóa:</b> 12/12		
<b>Trình độ chuyên môn:</b> Thạc sỹ Kinh tế		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:</b> Thành viên HĐQT- Phó Tổng giám đốc		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b> Không		
<b>Quá trình công tác:</b>		
<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	
Từ T01/2002 – T12/2008	Nhân viên phòng kế toán Công ty Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai	
Từ T01/2009 – T5/2014	Phó phòng kế toán, kiểm soát viên Công ty Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.	
Từ T6/2014 – T3/2015	-Phó giám đốc Nhà máy chế biến Sản phẩm mới xuất khẩu- Công ty Donafoods. - Kiểm soát viên Công ty Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai (kiêm nhiệm);	



	- Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Gốm Việt Thành.
Từ T4/2015 - T8/2017	- Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty CP Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai; - Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Thẩm Định Giá Đồng Nai
Từ T01/2017 – T8/2017	- Thành viên HĐQT Công ty Donafoods. - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty CP Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai
Từ T8/2017 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.
<b>Số lượng cổ phần sở hữu:</b>	<b>2.251.300 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,005 %</b>
- Sở hữu cá nhân:	1.300 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,005 %
- Sở hữu đại diện cho Tổng Công ty Công Nghiệp Thực Phẩm Đồng Nai – Một thành viên Công ty TNHH	2.250.000 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 10 %
<b>Sở hữu của người có liên quan: 0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0,0%</b>	
<b>Hành vi vi phạm pháp luật: Không</b>	
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Không</b>	
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không</b>	

• Bà Nguyễn Thị Thùy Vân: Thành viên HĐQT không điều hành

<b>Họ và tên:</b> Nguyễn Thị Thùy Vân	<b>Nơi sinh:</b> Đồng Nai	
<b>Giới tính:</b> Nữ	<b>Ngày sinh:</b> 07/4/1978	
<b>Quốc tịch:</b> Việt Nam	<b>Dân tộc:</b> Kinh	
<b>Nơi đăng ký HKTT:</b> 3/8, KP6A, Phường Tam Hiệp, Tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai		
<b>CMND:</b> 271 328 716	<b>Ngày cấp:</b> 28/5/2009	<b>Nơi cấp:</b> CA Đồng Nai
<b>Trình độ văn hóa:</b> 12/12		
<b>Trình độ chuyên môn:</b> Cử nhân kế toán		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:</b> Thành viên Hội đồng quản trị		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b> Kế toán trưởng Công ty cổ phần Tổng công ty Tín Nghĩa		
<b>Quá trình công tác:</b>		
<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	
Từ năm 2001 - 2004	Nhân viên kế toán Trung tâm Thương mại dịch vụ du lịch và Khách sạn;	
Từ năm 2004 - 2008	Phó phòng kế toán Trung tâm Thương mại dịch vụ du lịch và Khách sạn	



Từ năm 2009 - 2012	Kế toán trưởng Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa
Từ năm 2012 - 2015	Kế toán trưởng Cty CP Logistics Tín Nghĩa
Từ T01/2016 - T5/2016	Kế toán trưởng Công ty cổ phần chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.
Từ T6/2016 đến nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tổng công ty Tín Nghĩa
Từ 16/4/2019 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.
<b>Số lượng cổ phần sở hữu:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0 %</b>
- Sở hữu cá nhân:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%
- Sở hữu đại diện vốn:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%
<b>Sở hữu của người có liên quan:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%</b>
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:</b>	Không
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</b>	Không

• Bà Trần Thị Vũ Hậu: Thành viên HĐQT không điều hành

<b>Họ và tên:</b> Trần Thị Vũ Hậu	<b>Nơi sinh:</b> Đồng Nai	
<b>Giới tính:</b> Nữ	<b>Ngày sinh:</b> 07/6/1986	
<b>Quốc tịch:</b> Việt Nam	<b>Dân tộc:</b> Kinh	
<b>Nơi đăng ký HKTT:</b> 69, KP3, Phường Thanh Bình, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai		
<b>CMND:</b> 271 862 883	<b>Ngày cấp:</b> 13/10/2015	<b>Nơi cấp:</b> Công an Đồng Nai
<b>Trình độ văn hóa:</b> 12/12		
<b>Trình độ chuyên môn:</b> Cử nhân kế toán		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:</b> Thành viên HĐQT		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b>		
– Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai		
<b>Quá trình công tác:</b>		
Thời gian	Đơn vị công tác	
Từ Tháng 8/2009-T7/2011	Từ Tháng 8/2009-T7/2011: Nhân viên Ban kiểm soát Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Dofico);	
T7/2011-T10/2014	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Nông súc sản Đồng Nai.	
T10/2014-T02/2016	Nhân viên phòng thành viên liên kết Công ty Dofico	
T02/2016-T8/2016	Chuyên viên phòng Thành viên liên kết kiêm Trợ lý TGD Công ty Dofico.	
T9/2016-T12/2017	Phó chánh văn phòng kiêm Trợ lý TGD Công ty Dofico.	
Tháng 01/2018- T10/2018	Phó phòng nghiên cứu phụ trách chiến lược sản	



	phẩm kiêm Trợ lý TGD Công ty Dofico.
Từ T11/2018 đến nay	Trưởng phòng kế hoạch Tổng hợp Công ty Dofico.
Từ 16/4/2019 đến nay	Thành viên HĐQT công ty cổ phần chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.
<b>Số lượng cổ phần sở hữu:</b>	<b>6.714.300 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 29,84 %</b>
- Sở hữu cá nhân:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%
- Sở hữu đại diện cho Tổng Công ty Công Nghiệp Thực Phẩm Đồng Nai – Một thành viên Công ty TNHH	6.714.300 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 29,84 %
<b>Sở hữu của người có liên quan:</b> 0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0%	
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b> Không	
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:</b> Không	
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</b> Không	

## 2. Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Nghĩa Sĩ	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Huỳnh Nguyễn Như Yến	Kiểm soát viên
3	Bà Nguyễn Thị Diệu Linh	Kiểm soát viên

### • Ông Trần Nghĩa Sĩ – Trưởng ban kiểm soát

<b>Họ và tên:</b> Trần Nghĩa Sĩ		<b>Nơi sinh:</b> Đồng Nai	
<b>Giới tính:</b> Nam		<b>Ngày sinh:</b> 28/10/1964	
<b>Quốc tịch:</b> Việt Nam		<b>Dân tộc:</b> Kinh	
<b>Nơi đăng ký HKTT:</b> 178/13, Nguyễn Tri Phương, TP Biên Hòa, Đồng Nai			
<b>CMND:</b> 270 031 161		<b>Ngày cấp:</b> 04/8/2011	<b>Nơi cấp:</b> Công an Đồng Nai
<b>Trình độ văn hóa:</b> 12/12			
<b>Trình độ chuyên môn:</b> Cử nhân tài chính kế toán			
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:</b> Trưởng Ban kiểm soát			
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b>			
<b>Quá trình công tác:</b>			
Thời gian		Đơn vị công tác	
Từ năm 1987-2010		Cán bộ Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai	
Từ năm 2010 –2016		Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.	
Từ năm 2016 - 2018		Trợ lý Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.	
Từ tháng 4/2018 đến nay		Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.	



<b>Số lượng cổ phần sở hữu:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %</b>
- Sở hữu cá nhân:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %
- Sở hữu đại diện vốn:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %
<b>Sở hữu của người có liên quan:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %</b>
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:</b>	Không
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</b>	Không

• Bà Huỳnh Nguyễn Như Yến – Thành viên Ban kiểm soát

<b>Họ và tên:</b> Huỳnh Nguyễn Như Yến	<b>Nơi sinh:</b> Đồng Nai	
<b>Giới tính:</b> Nữ	<b>Ngày sinh:</b> 02/02/1989	
<b>Quốc tịch:</b> Việt Nam	<b>Dân tộc:</b> Kinh	
<b>Nơi đăng ký HKTT:</b> 62/55A, KP3, P. Quang Vinh, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai		
<b>CMND:</b> 271 949 991	<b>Ngày cấp:</b> 09/8/2005	<b>Nơi cấp:</b> Công an Đồng Nai
<b>Trình độ văn hóa:</b> 12/12		
<b>Trình độ chuyên môn:</b> Cử nhân Kinh tế		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:</b> Thành viên Ban kiểm soát		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b>		
– Nhân viên kế toán Công ty cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa.		
<b>Quá trình công tác:</b>		
<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	
Từ năm 2011-2013	Nhân viên Công ty Cổ phần Du Lịch Đồng Thuận, Tỉnh Ninh Thuận.	
Từ năm 2013 –2018	Nhân viên Phòng Kế toán Công ty Cổ phần Tổng công ty Tín Nghĩa.	
Từ Tháng 4/2018 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai	
<b>Số lượng cổ phần sở hữu:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0 %</b>	
- Sở hữu cá nhân:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0 %	
- Sở hữu đại diện vốn:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0 %	
<b>Sở hữu của người có liên quan:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %</b>	
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b>	Không	
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:</b>	Không	
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</b>	Không	

• Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thành viên Ban kiểm soát

<b>Họ và tên:</b> Nguyễn Thị Diệu Linh	<b>Nơi sinh:</b> Hà Tĩnh
<b>Giới tính:</b> Nữ	<b>Ngày sinh:</b> 28/10/1991



<b>Quốc tịch:</b> Việt Nam	<b>Dân tộc:</b> Kinh	
<b>Nơi đăng ký HKTT:</b> L35, tổ 14, KP6, P. Tam Hiệp, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai		
<b>CMND:</b> 272 782 018	<b>Ngày cấp:</b> 21/8/2015	<b>Nơi cấp:</b> Công an Đồng Nai
<b>Trình độ văn hóa:</b> 12/12		
<b>Trình độ chuyên môn:</b> Cử nhân Kế toán kiểm toán		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:</b> Thành viên Ban kiểm soát		
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b> Nhân viên phòng kiểm toán nội bộ Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai – MTV Công ty TNHH (Dofico).		
<b>Quá trình công tác:</b>		
<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	
Từ năm 2015 đến nay	Nhân viên phòng kiểm toán nội bộ Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Dofico).	
Từ 16/4/2019 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.	
<b>Số lượng cổ phần sở hữu:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %</b>	
- Sở hữu cá nhân:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %	
- Sở hữu đại diện vốn:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %	
<b>Sở hữu của người có liên quan:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %</b>	
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b> Không		
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:</b> Không		
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</b> Không		

**3. Ban Tổng Giám đốc:**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Cao Nhơn	Tổng giám đốc
2	Ông Đinh Minh Hải	Phó Tổng giám đốc
3	Bà Nguyễn Thị Huệ	Phó Tổng giám đốc

- Tổng giám đốc: Ông Nguyễn Cao Nhơn**  
(xem phần Sơ yếu lý lịch của Hội đồng quản trị);
- Ông Đinh Minh Hải - Phó Tổng giám đốc**

<b>Họ và tên:</b> Đinh Minh Hải	<b>Nơi sinh:</b> TPHCM
<b>Giới tính:</b> Nam	<b>Ngày sinh:</b> 13/7/1982
<b>Quốc tịch:</b> Việt Nam	<b>Dân tộc:</b> Kinh
<b>Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:</b> Ấp Thanh Hóa, Xã Hố Nai 3, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai	



CMND: 271 482 158	Ngày cấp: 12/01/2017	Nơi cấp: Công an Đồng Nai
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính ngân hàng		
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty		
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có		
Quá trình công tác:		
Thời gian	Đơn vị công tác	
Từ Tháng 9/2004 - T3/2005	Nhân viên kế toán công ty gỗ Nam Dương;	
Từ Tháng 3/2005 - T6/2007	Nhân viên kế toán công ty Sơn Nippon;	
Từ Tháng 6/2007 - T5/2008	Nhân viên kế toán công ty TNHH MTV Tín Nghĩa;	
Từ Tháng 5/2008 - T9/2009	Nhân viên tài chính công ty TNHH MTV Tín Nghĩa;	
Từ Tháng 9/2009 - T7/2014	Giám đốc tài chính Tổng công ty Tín Nghĩa	
Từ Tháng 9/2016 - T8/2017	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư KCN Tín Nghĩa;	
Từ Tháng 8/2017 - nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.	
Số lượng cổ phần sở hữu:	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %</b>	
- Sở hữu cá nhân:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %	
- Sở hữu đại diện vốn:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %	
Sở hữu của người có liên quan:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %	
Hành vi vi phạm pháp luật: Không		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Không		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không		

- Bà Nguyễn Thị Huệ - Phó Tổng giám đốc  
(xem phần Sơ yếu lý lịch của Hội đồng quản trị);

#### 4. Bà Lê Kim Thảo – Kế toán trưởng

Họ và tên: Lê Kim Thảo	Nơi sinh: Đồng Nai	
Giới tính: Nữ	Ngày sinh: 15/12/1980	
Quốc tịch: Việt Nam	Dân tộc: Kinh	
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 394/56A, KP1, P. Trung Dũng, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai		
CMND: 271 377 050	Ngày cấp: 21/8/2009	Nơi cấp: Đồng Nai
Trình độ văn hóa: 12/12		
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán kiểm toán		



<b>Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:</b> Kế toán trưởng Công ty	
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</b> Không có	
<b>Quá trình công tác:</b>	
<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
Từ T9/2001-T8/2009	Nhân viên kế toán Công ty Tín Nghĩa
Từ T9/2009-T4/2011	Kế toán trưởng Công ty MTV Kinh doanh xăng dầu Tín Nghĩa
Từ T5/2011-T01/2013	Kế toán trưởng Công ty MTV Du lịch và Dịch vụ Tín Nghĩa
Từ T02/2013- T02/2015	Phó Giám đốc Ban Kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần Tổng công ty Tín Nghĩa
Từ T3/2015- T9/2017	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa
Từ T10/2017 đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai,
<b>Số lượng cổ phần sở hữu:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0%</b>
- Sở hữu cá nhân:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0 %
- Sở hữu đại diện vốn:	0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0 %
<b>Sở hữu của người có liên quan:</b>	<b>0 Cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,0 %</b>
<b>Hành vi vi phạm pháp luật:</b> Không	
<b>Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:</b> Không	
<b>Lợi ích liên quan đối với Công ty:</b> Không	

### 5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty:

Xác định được tầm quan trọng của quản trị Công ty trong công tác điều hành và phát triển hoạt động kinh doanh. Trong thời gian tới, Hội đồng quản trị Công ty tập trung nâng cao công tác quản trị trong công tác điều hành và các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhân sự, đào tạo... nhằm hướng tới một mô hình quản trị hiệu quả, minh bạch, cụ thể:

- Rà soát và hoàn thiện tất cả quy trình liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty: cải thiện quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm, nội quy lao động; ban hành các quy định chi tiết về mua sắm và sử dụng tài sản vật tư của Công ty;
- Kiện toàn bộ máy quản trị, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về quản trị công ty áp dụng với các công ty đại chúng và Thông tư 95/TT-BTC ngày 22/09/2017 về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và trình đại hội cổ đông thông qua trong thời gian sớm nhất.



- Đối với hoạt động công bố thông tin sau khi trở thành công ty đại chúng và tham gia giao dịch UPCOM, Hội đồng quản trị sẽ ban hành quy trình công bố thông tin nhằm đảm bảo công bố thông tin kịp thời các thông tin định kỳ hoặc bất thường theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**III. CÁC HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký lưu lý chứng khoán;
3. Báo cáo tài chính kiểm toán và hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán;



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2019

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM ĐỒNG NAI**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**THÀNH VIÊN HĐQT CHUYÊN TRÁCH**





**LÊ VĂN DANH**

**NGUYỄN CAO NHƠN**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**





**TRẦN NGHĨA SĨ**

**LÊ KIM THẢO**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

**GIÁM ĐỐC CẤP CAO KHỞI HOẠT ĐỘNG**



**LEE HUN WOO**





